

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGÂN SƠN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2017/HSST  
Ngày 15 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN - TỈNH BẮC KẠN  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Chu Văn Sín;
2. Ông Doanh Thiêm Vân.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lý Sinh Hà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Đình Hiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2017/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

**Nông Đức G** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1984. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã B, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Con ông Nông Xuân T (đã chết) và bà Bùi Thị H (đã chết); Bị cáo có vợ là Hà Thị Thúy T, sinh năm 1984 và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án: 01 (một) tiền án, ngày 24/4/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (nay là Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn) xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (bốn mươi) tháng 28 (hai mươi tám) ngày về tội cướp giật tài sản;

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2017, hiện có mặt tại phiên tòa.

**\*Người bị hại:**

- Anh Vũ Ngọc B, sinh năm 1976; Trú tại: Tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do (vắng mặt có lý do)

- Anh Nghiêm Xuân T, sinh năm 1974; Trú tại: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt tại phiên tòa)

### NHẬN THẤY:

Bị cáo Nông Đức G bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/5/2017, Nông Đức G, sinh ngày 02/6/1984, trú tại thôn A, xã B, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn lên nhà Hoàng Trung N, sinh năm 1988, trú tại thôn B, xã C, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn chơi. Sau đó, G đi đến khu vực đang thi công công trình đường Hồ Chí Minh (đoạn tránh thị trấn N) thì dừng lại xem công nhân làm việc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Giang đi xe máy vào rừng thuộc tiểu khu A, thị trấn N dựng xe ở bìa rừng rồi đi bộ khoảng hơn 1km đến chỗ chiếc máy xúc nhãn hiệu KOMASTU 138 của ông Vũ Ngọc B, trú tại Tiểu khu A và ông Nghiêm Xuân T, trú tại Tiểu khu B, thị trấn N (cùng là chủ sở hữu) đang để ở khu vực suối thuộc tiểu khu A, Thị trấn N không có người trông coi, quản lý (vì trước đó G được B và T thuê lái máy xúc). G dùng điện thoại soi mở hộp đồ của máy xúc lấy 01 (một) cò lê đầu tròn lên khoang máy, mở nắp máy tháo ốc lấy lốc điều hòa, rồi lấy đất bỏ vào đường ống dẫn dầu động cơ của máy để máy xúc không hoạt động được. Sau đó Giang lấy lốc điều hòa về đến thôn A, xã B, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn cách nhà Hoàng Trung N khoảng 200m, G giấu lốc điều hòa ở bụi cỏ ven đường rồi về nhà N trả xe máy. Chiều ngày hôm sau (25/5) G đón xe khách về mang lốc điều hòa về nhà cất giấu. Đến ngày 26/5/2017 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện thu giữ tang vật.

Bản kết luận định giá tài sản số: 08/BB-HĐĐG, ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngân Sơn kết luận: *Giá trị của 01 (Một) lốc điều hòa của máy xúc đã qua sử dụng, loại máy KOMATSU 138 tại thời điểm xảy ra vụ việc là 4.900.000đ (bốn triệu chín trăm nghìn đồng).*

Tại bản cáo trạng số 24/KSĐT-TA, ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Nông Đức G về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa ngày hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm về nội dung như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Đức G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009.)

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo trong vụ án;

## XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nông Đức G đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng hơn 18 giờ ngày 22/5/2017 tại tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Nông Đức G trú tại thôn A, xã B, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt một lốc điều hòa của máy xúc hiệu KOMASTU138 có giá trị **4.900.000đ** (bốn triệu chín trăm nghìn đồng) của anh Vũ Ngọc B và anh Nghiêm Xuân T, cùng trú tại thị trấn N, huyện Ngân Sơn đem về nhà cất giấu với mục đích để bán lấy tiền tiêu dùng cá nhân.

Xét tính chất hành vi của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Như vậy có thể khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố đối với bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

### **Điều luật có nội dung:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.*

*... ”*

### **\*Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo thấy rằng:**

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (nay là Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn) xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo về tội cướp tài sản, chưa được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn phạm tội. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và cộng đồng.

Trong vụ án này ngoài hành vi lấy trộm lốc điều hòa, bị cáo G còn khai nhận được bỏ đất vào đường ống dẫn dầu của động cơ máy xúc. Tuy nhiên, do khi pháp hiện anh B và anh T đã tháo và đem động cơ máy đi khắc phục, sửa chữa nên không có căn cứ để giám định, định giá xác định thiệt hại. Do vậy không đủ cơ sở để kết

luyện hành vi của bị cáo cấu thành một tội phạm khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn không xem xét xử lý là có căn cứ.

**\*Về xử lý vật chứng trong vụ án:**

Đối với một ổ khóa điều hòa đường kính 12cm, chiều dài 20cm; một chiếc cờ lê đầu tròn bằng kim loại đã qua sử dụng dài 16cm, rộng 2,5cm đã tạm giữ. Quá trình điều tra xét thấy không cần thiết phải tiếp tục tạm giữ nên cơ quan điều tra đã tiến hành trả cho chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe máy BKS 97H-0660, nhãn hiệu Wave, G sử dụng để đến thị trấn N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xét thấy không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra không thu giữ.

Đối với các vật chứng đã tạm giữ gồm:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B213, màu đen, viền màu tím (đã qua sử dụng), phía trên bên phải máy có đèn chiếu sáng mà G dùng để soi sáng tháo ổ khóa điều hòa. Đây là chiếc điện thoại mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, vì vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

**\*Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Quá trình điều tra vụ án, anh Vũ Ngọc B và anh Nghiêm Xuân T đã nhận lại tài sản bị mất trộm. Tại phiên tòa, anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, đề cập trong vụ án.

**Về án phí:** Bị cáo Nông Đức G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Nông Đức G phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

1.2. Xử phạt bị cáo Nông Đức G 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 30/6/2017.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B213, màu đen, viền màu tím. Thao tác \*#06# thấy xuất hiện: IMEI 352213025477012, IMEI 352213025477012, IMEISV: 1, trên đỉnh phía bên phải của máy có đèn pin chiếu sáng (đã qua sử dụng).

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 10 năm 2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an huyện Ngân Sơn).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND huyện Ngân Sơn (01b);
- Công an huyện Ngân Sơn (02b);
- Chi cục THADS huyện Ngân Sơn (01b - khi án có hiệu lực);
- Bị cáo, người bị hại (01b).
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Công**